TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HNGĐ - ST
Ngày 25-5-2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân than gia phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 88/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 197X; Nơi cư trú: Đường T, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn C, sinh năm 197Y; Nơi cư trú: Đường T, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 02 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương T trình bày: Chị và anh Hoàng Văn C xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng ngày 29/3/2001; đến nay có 02 con chung.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra

xung đột. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Hai vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay và không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với anh Hoàng Văn C.

Về con chung: Chị và anh C có 02 con chung là Hoàng Thị Phương A, sinh ngày 06/01/200Z và Hoàng Hà M, sinh ngày 13/12/200P. Ly hôn chị nhận nuôi con Hoàng Hà Mạ, còn anh C nuôi con Hoàng Thị Phương A đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn C trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Phương T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng ngày 29/3/2001; đến nay có 02 con chung

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính cách, lối sống không phù hợp nên hai vợ chồng thường xảy ra xung đột, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm. Nay chị T có đơn xin ly hôn anh đồng ý vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không còn tình cảm với nhau.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung là Hoàng Thị Phương A, sinh ngày 06/01/200Z và Hoàng Hà M, sinh ngày 13/12/200P. Ly hôn anh nhận nuôi con Hoàng Thị Phương An, còn chị T nuôi con Hoàng Hà M đến khi con đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh và chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Phương T có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện xin ly hôn thể hiện anh Hoàng Văn C cư trú đường T, phường C, Quận L, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng

dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Hoàng Văn C tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn giữa chị T và anh C đã trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã sống ly thân nhiều năm. Vì vậy HĐXX cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn chị T đối với anh C là phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Chị T và anh C có 02 con chung là Hoàng Thị Phương A, sinh ngày 06/01/200Z và Hoàng Hà M, sinh ngày 13/12/200P. Ly hôn chị T xin được nuôi con Hoàng Hà M, còn anh C xin được nuôi con Hoàng Thị Phương A. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. HĐXX xét yêu cầu của chị T và anh C là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Chị T và anh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Hoàng Văn C.

- Về con chung: Giao con Hoàng Hà M, sinh ngày 13/12/200Z cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Hoàng Thị Phương A, sinh ngày 06/01/200P cho anh Hoàng Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên chị T đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004949 ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Phương T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- UBND phường C, Quận L, Hải Phòng (GCNKH năm 2001)
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tuyết Hồng